

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Bình Liêu, ngày 16 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: chị Hà Thị L, sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bị đơn: anh Vi Thanh B, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị L và anh Vi Thanh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Giao các con chung: Vi Ngọc T, sinh ngày 19/8/2019 và Vi Khánh H, sinh ngày 20/11/2022 cho anh Vi Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi);

- Chị Hà Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung;

- Sau khi ly hôn chị Hà Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; anh Vi Thanh B và các thành viên gia đình không được cản trở chị Hà Thị L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: chị Hà Thị L và anh Vi Thanh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Hà Thị L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005343 ngày 15/10/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Bình Liêu. Hoàn trả chị Hà Thị L số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- UBND xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh (nơi đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi Cục THADS huyện Bình Liêu;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Nam